

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 06/06/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức – ông Nguyễn Đình Thập.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/06/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2025/HS-ST ngày 06/05/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST - HS ngày 23/05/2025 đối với bị cáo:

Vũ Đức H, sinh ngày 26/8/2006 tại xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; nơi thường trú và cư trú: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Vũ Đắc T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến ngày 13/3/2025; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

*** Những người bị hại:**

- Anh Lê Vũ Anh L, sinh ngày 26/02/2007; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Anh Phan Nguyễn Thái T, sinh năm 2000; địa chỉ: Số xxx, đường xx, tổ A, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

- Cháu Nguyễn Thị Diệu C, sinh ngày 13/02/2008; địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người đại diện hợp pháp cho cháu Châu:* Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

+ Anh Bùi Quang H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Anh Lưu Công A, sinh năm 1983; địa chỉ: Số xx, khu phố xx, phường T, quận xx, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Anh Ngô Minh T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

+ Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Số xx phố T, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Đinh Thị G, sinh ngày 17/01/2007; địa chỉ: Tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

(Bị cáo – H, người bị hại – anh L có mặt. Tất cả các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2022, bị cáo Vũ Đức H sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Vũ Đức H” để buôn bán giày thời trang trên mạng xã hội bằng cách tìm các mẫu giày trên các kho hàng buôn bán trên Facebook, tải hình ảnh về đăng bán. Khi có khách hàng mua giày, H yêu cầu khách chuyển tiền đặt cọc, sau đó H tìm mua giày rồi gửi theo địa chỉ của khách và nhận số tiền mua giày còn lại qua dịch vụ giao hàng. Quá trình bán, có một vài lần H đã bán giày cho anh Lê Vũ Anh L. Ngày 15/7/2024, anh L sử dụng tài khoản Facebook “Hết Tên” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Vũ Đức H” của H qua ứng dụng Messenger để hỏi mua 96 đôi giày các loại. H và anh L thỏa thuận 96 đôi giày có giá là 31.400.000 đồng. Do đang cần tiền chi tiêu cá nhân nên khi thấy anh L đặt giày với số lượng nhiều, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền của anh L. H yêu cầu anh L chuyển số tiền đặt cọc trước là 6.400.000 đồng thì sẽ gửi hàng thì anh L đồng ý. H đã gửi mã QR Zalopay mở bằng số điện thoại di động 0867.550.763 của H qua Messenger cho anh L. Sau đó anh L đã sử dụng tài khoản ngân hàng số 99908126220007 mở tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Quân Đội MB Bank chuyển tiền đến mã QR Zalopay tên “Đức H Sneakers” của H số tiền 6.400.000 đồng. Do muốn tiếp tục chiếm đoạt tiền của anh L, ngày 16/7/2024 H lại nhắn tin yêu cầu anh L chuyển toàn bộ số tiền còn lại để đi đơn hàng 96 đôi giày (trừ đi số tiền cọc trước đó). Anh L đồng ý và tiếp tục chuyển số tiền 15.000.000 đồng đến tài khoản Zalopay trên của H. Tiếp tục đến ngày 17/7/2024, H nhắn tin cho anh L để yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng, để lúc nhận hàng L chỉ phải trả tiền phí vận chuyển cho nhân viên giao hàng. Anh L đồng ý và đã chuyển tiếp số tiền 10.000.000 đồng đến tài khoản Zalopay trên của H. Nhận được tiền, H nhắn tin với L sẽ đóng hàng gửi ngay đi cho L, tuy nhiên thực tế H không tìm mua giày để giao cho anh L mà đã sử dụng tiền để chi tiêu cá nhân. Đến ngày 19/7/2024, do tin tưởng H, anh L tiếp tục nhắn tin cho H qua Messenger để

đặt thêm 16 đôi giày thì H đồng ý và yêu cầu L chuyển số tiền cọc là 520.000 đồng thì sẽ chuyển giày cho anh L. Sau đó H gửi mã QR của ứng dụng ví điện tử Momo mở bằng số điện thoại 0867.550.763 cho anh L qua Messenger. Anh L chuyển số tiền 520.000 đồng qua ứng dụng Momo cho H. Nhận được tiền, H nói dối rằng ngày 21/7/2024 sẽ chuyển hàng về cho anh L. Sau đó H không tìm mua giày để giao cho anh L mà đã sử dụng hết số tiền anh L chuyển cho H để đặt cọc và mua giày. Đến ngày 21/7/2024, anh L gọi điện và nhắn tin cho H yêu cầu H phải gửi mã vận đơn, nhưng H không trả lời. Nhiều ngày sau đó, anh L liên lạc để yêu cầu H trả lại tiền mua giày nhưng H đều không trả lời. Đến ngày 24/8/2024, H xóa tài khoản Facebook “Vũ Đức H” để chặn liên lạc, không cho anh L tìm H để đòi lại số tiền đã chiếm đoạt.

Ngày 14/12/2024, anh Lê Vũ Anh L đến Công an huyện B trình báo sự việc bị Vũ Đức H chiếm đoạt tổng số tiền 31.920.000 đồng.

Sau khi biết anh L đã trình báo sự việc đến cơ quan pháp luật, ngày 16/12/2024, Vũ Đức H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đầu thú, thừa nhận hành vi chiếm đoạt tiền của anh L như nội dung đã nêu trên.

* Vật chứng của vụ án và tài liệu liên quan:

- Anh Lê Vũ Anh L tự nguyện giao nộp: 12 tờ giấy A4 là ảnh chụp màn hình điện thoại nội dung tin nhắn Messenger với tài khoản Facebook “Vũ Đức H”.

- Tạm giữ của Vũ Đức H: 01 điện thoại Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, vỏ màu vàng Gold, bên trong lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0867.550.763.

* Tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 11 Pro Max thu giữ của Vũ Đức H, Cơ quan điều tra xác định:

- Mở ứng dụng Zalopay phát hiện 03 giao dịch chuyển tiền gồm: Hồi 16 giờ 41 phút ngày 15/7/2024 nhận tiền từ MBBANK IBFT số tiền 6.400.000 đồng. Hồi 20 giờ 11 phút ngày 16/7/2024 nhận tiền từ MBBANK IBFT số tiền 15.000.000 đồng. Hồi 9 giờ 32 phút ngày 17/7/2024 nhận tiền từ MBBANK TBFT số tiền 10.000.000 đồng.

Tất cả 03 giao dịch trên đều là giao dịch nhận tiền từ tài khoản ngân hàng MBBANK - Ngân hàng TMCP Quân đội với lời nhắn “LE VU ANH L chuyen tien. CT tu 99908126220007 MBBANK IBFT taiMB”. Số dư tài khoản ví Zalopay là 8.428 đồng.

- Mở ứng dụng MOMO phát hiện 01 giao dịch chuyển tiền hồi 11 giờ 36 phút ngày 19/7/2024 nhận tiền qua mã QR từ MBBANK TBFT số tiền 520.000 đồng. Số dư tài khoản ví MOMO là 416 đồng.

Trong ứng dụng Zalopay và MOMO có nhiều giao dịch chuyển tiền đến và chuyển tiền đi. Vũ Đức H trình bày có nhiều giao dịch liên quan đến việc mua bán giày trên mạng xã hội Facebook.

- Mở ứng dụng Facebook phát hiện tài khoản đăng nhập ứng dụng Facebook tên “Duc Hieu”, ngoài ra không phát hiện thấy nội dung gì liên quan đến vụ việc.

- Mở ứng dụng Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam MSB, số tài khoản 80000210496, tài khoản thanh toán 1, số dư 49 đồng. Tài khoản số điện thoại 0867550763.

- Mở và kiểm tra ứng dụng Messenger, Zalo, các mục danh bạ, tin nhắn điện thoại, các ứng dụng ngân hàng và các mục khác không phát hiện thấy nội dung gì liên quan đến vụ việc.

Quá trình điều tra, mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra xác định ngoài việc chiếm đoạt tiền của anh Lê Vũ Anh L, với thủ đoạn tương tự, H sử dụng tài khoản ngân hàng số 80000210496 mở tại Ngân hàng Cổ phần Hàng Hải mang tên “VU DUC HIEU” để nhận tiền của các bị hại khác, sau đó chiếm đoạt, cụ thể như sau:

- Ngày 05/7/2024 và ngày 02/8/2024, anh Phan Nguyễn Thái T lần lượt chuyển khoản số tiền là 200.000 đồng và 970.000 đồng đến tài khoản của H. Tổng số tiền H đã chiếm đoạt của anh T là 1.170.000 đồng.

- Ngày 14/8/2024 và ngày 18/8/2024, cháu Nguyễn Thị Diệu C lần lượt chuyển số tiền là 140.000 đồng và 210.000 đồng đến tài khoản của H. Tổng số tiền H đã chiếm đoạt của cháu C là 350.000 đồng.

- Ngày 14/8/2024, anh Vũ Văn Th chuyển khoản số tiền lần lượt là 250.000 đồng và 200.000 đồng đến tài khoản của H. Tổng số tiền H đã chiếm đoạt của anh Th là 450.000 đồng.

- Ngày 15/8/2024 và ngày 16/8/2024, anh Bùi Quang H chuyển khoản lần lượt số tiền là 400.000 đồng; 750.000 đồng và 400.000 đồng đến tài khoản của H. Tổng số tiền H đã chiếm đoạt của anh H là 1.550.000 đồng.

- Ngày 15/8/2024, anh Lưu Công A chuyển khoản số tiền 300.000 đồng đến thì bị H chiếm đoạt.

- Ngày 15/8/2024, anh Ngô Minh T chuyển khoản số tiền 100.000 đồng đến thì bị H chiếm đoạt.

- Ngày 18/8/2024, chị Trịnh Thị Th chuyển khoản số tiền 300.000 đồng đến thì bị H chiếm đoạt.

- Ngày 23/8/2024, chị Đinh Thị G chuyển khoản số tiền 190.000 đồng đến thì bị H chiếm đoạt.

Tổng số tiền mà Vũ Đức H đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tiền của 09 bị hại là 36.330.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 36/CT - VKS - SH ngày 05/05/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Vũ Đức H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản

2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 41; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Vũ Đức H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone và tịch thu tiêu hủy sim điện thoại lắp trong máy

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, anh L không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng. Anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, do đã nhận lại đủ số tiền bị bị cáo H chiếm đoạt nên anh không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Do cần tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo Vũ Đức H, sinh ngày 26/8/2006 đã sử dụng mạng xã hội Facebook đăng tải thông tin về việc bán giày, khi có khách hàng liên hệ mua hàng, H sẽ yêu cầu chuyển khoản tiền đặt cọc, tiền mua giày rồi sau đó chiếm đoạt số tiền này của khách hàng. Từ ngày 15/7/2024 đến ngày 19/7/2024, H đã dùng thủ đoạn gian dối nêu trên để 04 lần chiếm đoạt số tiền lần lượt là 6.400.000 đồng; 15.000.000 đồng; 10.000.000 đồng và 520.000 đồng của anh Lê Vũ Anh L. Ngoài ra cũng với thủ đoạn nêu trên; trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2024 đến ngày 24/8/2024; H đã chiếm đoạt số tiền số tiền 1.170.000 đồng của anh Phan Nguyễn Thái T; số tiền 350.000 đồng của cháu Nguyễn Thị Diệu C; số tiền 450.000 đồng của anh Vũ Văn Th; số tiền 1.550.000 đồng của anh Bùi Quang H; số tiền 300.000 đồng của anh Lưu Công A; số tiền 100.000 đồng của anh Ngô Minh T; số tiền 300.000 đồng của chị Trịnh Thị Th; số tiền 190.000 đồng của chị Đinh Thị G. Tổng số tiền Vũ Đức H đã chiếm đoạt của các bị hại là 36.330.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đức H đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai*

báo, ăn năn hối cải” và “Đầu thú; người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt” được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Bị cáo phạm tội nhiều lần và đối với nhiều người trên không gian mạng; gây tâm lý bất bình cho nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi thảo luận, Hội đồng xét xử đã xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, số tiền bị cáo chiếm đoạt và đã khắc phục. Đồng thời cũng xét đến việc bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội lần gần nhất là vào ngày 23/8/2024 thì bị cáo H mới 17 tuổi 11 tháng 28 ngày để thực hiện đúng nguyên tắc xử lý hình sự đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội và chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra vụ án xác định 01 điện thoại Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, vỏ màu vàng Gold, bên trong lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0867.550.763 là tài sản hợp pháp của Vũ Đức H. Do bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại và sim điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại và tịch thu tiêu hủy sim điện thoại lắp trong máy.

* Về xử lý tài liệu liên quan: Đối với 12 tờ giấy A4 mà anh Lê Vũ Anh L giao nộp, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Vũ Đức H, đã được đánh số bút lục, lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt của tất cả các bị hại. Do các bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 41; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Đức H 09 (chín) tháng tù. Được đổi trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 13/03/2025. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, vỏ màu vàng đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại lắp trong máy điện thoại. Đặc điểm vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Đức H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo H, người bị hại – anh L biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho các bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)